

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CÀ MAU
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 13/2021/HS-ST
Ngày 23 – 02 – 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CÀ MAU, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thúy Dung

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Hoàng Kha.

Bà Trần Thị Mỹ Hương.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Xuân Thùy Dương, là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa: Bà Trịnh Ngọc Giàu – Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 02 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 23/2021/TLST-HS ngày 28 tháng 01 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 84/2021/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 02 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. Bị cáo thứ nhất: họ và tên Nguyễn A, Tên gọi khác: Không, sinh năm: 1997, tại Cà Mau.

Nơi cư trú: Khóm E, phường U, thành phố CM, tỉnh Cà Mau; nghề nghiệp: Thợ sửa điện thoại; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Hữu M, sinh năm: 1975, con bà: Trương Hồng T, sinh năm 1977 (cả 2 còn sống); Anh chị em ruột: Bị cáo là con duy nhất trong gia đình; Vợ, con: Chưa có. Tiền án: Không; tiền sự: Không; Bị tạm giữ ngày 30/8/2020 chuyển tạm giam ngày 05/9/2020 cho đến nay tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Cà Mau (Bị cáo có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 21 giờ 45 phút ngày 30/8/2020, Lực lượng Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy, Cảnh sát giao thông – Trật tự và lực lượng Cảnh sát hình sự Công an thành phố Cà Mau kết hợp với lực lượng 113 thuộc phòng Cảnh sát quản lý

hành chính – Trật tự xã hội Công an tỉnh Cà Mau tuần tra kiểm soát trên đoạn đường quảng trường, đối diện khách sạn Mường Thanh, thuộc khóm U', phường I, thành phố Cà Mau thì phát hiện Nguyễn A đang điều khiển xe mô tô biển số 69F1 – 116.76 có biểu hiện nghi vấn nên dừng xe kiểm tra thì phát hiện tinh thể màu trắng bên trong vỏ thuốc lá hiệu Cost ở túi quần bên trái A đang mặc trên người nghi là ma túy tiền hành thu giữ.

Ngoài ra còn thu giữ: 01 xe mô tô biển số 69F1 – 116.76; 01 điện thoại Iphone màu đỏ; 01 vỏ thuốc lá hiệu Cost; Tiền Việt Nam 400.000đồng.

Tại kết luận giám định số 189/GĐH - PC09, ngày 03/9/2020, của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cà Mau, kết luận: Tinh thể màu trắng bên trong bọc ny lon được niêm phong kín trong phong bì hình chữ nhật (ký hiệu: M.75/2020) thu giữ ngày 30/8/2020 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 1.6063 gam, loại Ketamine. Hoàn lại: 1,4272 gam ký hiệu M.75/2020 được niêm phong trong phong bì hoàn mẫu số: 189/GĐH-PC09 ngày 03 tháng 9 năm 2020.

Tại Cáo trạng số: 04/CT-VKS ngày 21/12/2020 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau truy tố bị cáo Nguyễn A về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm g khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau thực hành quyền công tố, kiểm sát xét xử vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Nguyễn A theo Cáo trạng số: 04/CT-VKS ngày 21/12/2020 và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Căn cứ điểm g khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù. Về vật chứng, căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự: Tịch thu tiêu hủy 1,4272 gam ký hiệu M.75/2020 đối tượng giám định toàn bộ bao gói mở niêm phong hoàn trả trong phong bì hoàn mẫu số: 189/GĐH-PC09 ngày 03 tháng 9 năm 2020 và 01 vỏ thuốc lá hiệu Cost.

Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, không oan, không sai nên thống nhất với luận tội của Kiểm sát viên, không có ý kiến gì khác. Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Cà Mau, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau, Kiểm sát viên Quá trình điều tra, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá

trình điều tra, truy tố là hợp pháp, được thực hiện đúng theo trình tự, thủ tục của Bộ luật Tố tụng hình sự quy định.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn A khai nhận, khoảng 21 giờ 45 phút ngày 30/8/2020, trên đoạn đường quảng trường, đối diện khách sạn Mường Thanh, thuộc khóm U, phường I, thành phố Cà Mau, bị cáo đã thực hiện hành vi tàng trữ trái phép 0,16063 gam Ketamine nhằm mục đích sử dụng thì bị bắt quả tang.

[3] Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố, phù hợp với kết luận giám định và cùng nhiều tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án.

[4] Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội. Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức và biết được tác hại của ma túy nhưng vẫn thực hiện tội phạm với lỗi cố ý trực tiếp. Hành vi của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội bởi chính tác hại của ma túy sẽ gây ức chế về thần kinh, tạo ảo giác mạnh cho người sử dụng, làm ảnh hưởng đến sức khỏe, gián tiếp gây ra các tệ nạn xã hội khác. Do đó, cần xử lý nghiêm hành vi phạm tội của bị cáo nhằm răn đe và phòng ngừa chung trong toàn xã hội.

[5] Tuy nhiên, quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự cho bị cáo là phù hợp.

[6] Về vật chứng của vụ án: Xét thấy ma túy gửi giám định được hoàn trả trong phong bì hoàn mẫu số 189/GĐH-PC09 ngày 03 tháng 9 năm 2020 và 01 vỏ thuốc lá hiệu Cost, tất cả không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại Iphone màu đỏ; Tiền Việt Nam 400.000đồng thu của bị cáo, ngày 16/9/2020 Cơ quan điều tra Công an thành phố Cà Mau trả cho Nguyễn Hữu M là cha bị cáo nên không đặt ra xem xét giải quyết.

[7] Đối với do người tên K đã liên hệ mua ma túy dùm bị cáo quá trình điều tra chưa mời làm việc được. Vì vậy, giao cơ quan điều tra tiếp tục xác minh làm rõ, có căn cứ xử lý sau.

[8] Đối với 01 xe mô tô biển số 69F1 – 116.76, A khai mượn của Đ, qua tra cứu xác định xe 69F1 – 116.76 chủ sở hữu là Huỳnh Chí Đ, địa chỉ: Ấp CB, xã Hồ K, huyện TB, tỉnh Cà Mau. Quá trình điều tra chưa mời làm việc được nên Hội đồng xét xử không đề cập xử lý trong vụ án này.

[9] Về án phí, bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm g khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự tuyên bố bị cáo Nguyễn A phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Xử phạt bị cáo Nguyễn A **02 (hai) năm tù**, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 30/8/2020.

Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 1,4272 gam ký hiệu M.75/2020 đối tượng giám định toàn bộ bao gói mở niêm phong hoàn trả trong phong bì hoàn mẫu số: 189/GĐH-PC09 ngày 03 tháng 9 năm 2020 và 01 vỏ thuốc lá hiệu Cost.

Căn cứ Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Án phí hình sự sơ thẩm, bị cáo Nguyễn A phải nộp số tiền là 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) (chưa nộp).

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND tỉnh Cà Mau;
- VKSND TP Cà Mau;
- Bị cáo;
- Cơ quan điều tra CATPCM;
- Cơ quan THA hình sự, THA dân sự TP Cà Mau;
- Trại tạm giam TP Cà Mau;
- UBND thị trấn SĐ, TVT, T.Cà Mau;
- Lưu hồ sơ, AV, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ
(Đã ký)**

Lê Thúy Dung